TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 15/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Long

2. Bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Ngọc Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Hoàng Sỹ H, sinh năm 1989; Tại: xã Th, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Th, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Sỹ Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng; có vợ là Trịnh Thị H và có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

2/ Nguyễn Tôn M, sinh năm 1989; Tại: xã T, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tôn H và bà Lê Thị L; có vợ là Nguyễn Thị L và có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 25/5/2011 bị Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 19/4/2012. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn G - Sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 20 tháng 6 năm 2020, Lê Văn G dùng điện thoại di động của vợ là Lê Thị H, sinh năm 1979 gắn thẻ sim số 0355.639.414 nhắn tin mua số lô đề đến số điện thoại 0985.605.548 của Hoàng Sỹ H với số tiền là 2.960.000 đồng. Đồng thời gọi điện cho Lê Văn L, sinh năm 1975 ở thôn 5, xã Th, huyện Tr mua số đề ba càng với số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền G đánh bạc ngày 20/6/2020 là 3.360.000 đồng (ba triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện thu giữ của G 01 quyển sổ ghi chép bên ngoài màu vàng trắng có chữ Sơn Tùng; 01 tờ giấy ô ly; 01 điện thoại di động Samsung A50 màu trắng. Kết quả phục hồi dữ liệu điện thoại của G cho thấy trước đó G còn ghi số lô, đề với Hoàng Sỹ H nhiều ngày, nH số tiền đánh bạc mỗi ngày đều dưới 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Trong đó, ngày nhiều nhất là 1.221.000đ, ngày ít nhất là 30.000đ.

Quá trình làm việc, Lê Văn L khai nhận: G gọi điện đến số điện thoại của L 0343.344.075 mua số lô, đề với số tiền 400.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày Lê Văn L gọi điện đến số điện thoại của Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1980 ở thôn 1, xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn mua số lô đề với tổng số tiền 530.000 đồng, bảng không trúng. Tổng số tiền Tr đánh bạc với L là 530.000đ. Tổng số tiền L đánh bạc là 930.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130 màu xanh đen; thu giữ của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi7 màu đen.

Ngày 20 tháng 6 năm 2020, Cơ quan điều tra triệu tập Hoàng Sỹ H để làm việc về hành vi đánh bạc trái phép, H giao nộp 01 điện thoại di động Galaxy A7 và khai nhận: Ngoài nhận ghi số lô, đề với Lê Văn G, ngày 20 tháng 6 năm 2020 (như đã nêu trên). Ngày 28 tháng 5 năm 2020, H còn dùng điện thoại di động gắn thẻ sim số 0985.605.548 thông qua tin nhắn zalo nhận ghi số lô, đề của Nguyễn Tôn M (M dùng số điện thoại di động số 0366.771.435 và số 0332.481.375) với tổng số tiền là 2.990.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc thì M trúng lô 42 (01 vòng) bằng 8.000.000 đồng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc của H và M là 10.990.000 đồng (Mười triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Đến 20 giờ 20 phút ngày 20 tháng 6 năm 2020, Nguyễn Tôn M đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú và giao nộp 01 điện thoại OPPO A31 màu đen đã qua sử dụng. Theo kết quả phục hồi dữ liệu điện thoại di động của Hoàng Sỹ H và Nguyễn Tôn M cho thấy M và H còn đánh bạc với nhau nhiều ngày trước đó gồm: M mua số lô và số đề của H những ngày khác cụ thể như sau: Ngày 29/5/2020 số tiền đánh bạc là 1.900.000đ (trong đó 60.000đ tiền số đề và 1.840.000đ tiền số lô);

Ngày 30/5/2020 số tiền đánh số lô là 2.300.000đ; Ngày 31/5/2020 số tiền đánh số lô là 1.380.000đ; Ngày 01/6/2020 số tiền đánh số lô là 1.380.000đ; Ngày 05/6/2020 số tiền đánh số lô là 1.380.000đ, trúng lô số 22 một vòng, tổng tiền đánh, trúng là 2.980.000đ; Ngày 06/6/2020 số tiền đánh số lô là 1.150.000đ; Ngày 07/6/2020 số tiền đánh bạc là 1.250.000đ (trong đó 1.150.000đ tiền số lô và 100.000đ tiền số đề); Ngày 09/6/2020 số tiền đánh số lô là 690.000đ; Ngày 13/6/2020 số tiền đánh số lô là 920.000đ; Ngày 14/6/2020 số tiền đánh số lô là 920.000đ; Ngày 19/6/2020 số tiền đánh số lô là 460.000đ nH những ngày nào số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000đồng.

Đối với H còn dùng điện thoại di động gắn sim số 0985.605.548 nhận số lô, đề của Lê Văn G SN 1974 ở thôn 2, xã Th, huyện Tr dùng số điện thoại 0763090470 cụ thể số tiền đánh bạc: Ngày 20/5/2020 số tiền đánh bạc là 225.000đ (trong đó 110.000đ tiền số đề và 115.000đ tiền số lô); Ngày 21/5/2020 số tiền đánh bạc là 70.000đ tiền số đề; Ngày 22/5/2020 số tiền đánh bạc là 80.000đ tiền số đề; Ngày 23/5/2020 số tiền đánh bạc là 135.000đ tiền số đề; Ngày 24/5/2020 số tiền đánh bạc là 60.000đ tiền số đề; Ngày 25/5/2020 số tiền đánh bạc là 120.000đ tiền số đề bảng trúng đề 11x10.000đ bằng 700.000đ. Tổng tiền đánh và trúng là 820.000đ; Ngày 26/5/2020 số tiền đánh bạc là 150.000đ tiền số đề; Ngày 27/5/2020 số tiền đánh bạc là 90.000đ tiền số đề; Ngày 28/5/2020 số tiền đánh bạc là 290.000đ tiền số đề; Ngày 29/5/2020 số tiền đánh bạc là 105.000đ tiền số đề; Ngày 30/5/2020 số tiền đánh bạc là 355.000đ (trong đó 140.000đ tiền sổ đề và 195.000đ tiền số lô); Ngày 31/5/2020 số tiền đánh bạc là 360.000đ tiền số đề; Ngày 01/6/2020 số tiền đánh bạc là 150.000đ tiền số đề; Ngày 02/6/2020 số tiền đánh bạc là 120.000đ tiền số đề; Ngày 03/6/2020 số tiền đánh bạc là 100.000đ tiền số đề, bảng không trúng; Ngày 04/6/2020 số tiền đánh bạc là 30.000đ tiền số đề; Ngày 05/6/2020 số tiền đánh bạc là 300.000đ tiền số đề; Ngày 06/6/2020 số tiền đánh bạc là 70.000đ tiền số đề; Ngày 07/6/2020 số tiền đánh bạc là 65.000đ tiền số đề; Ngày 08/6/2020 số tiền đánh bạc là 170.000đ tiền số đề; Ngày 09/6/2020 số tiền đánh bạc là 290.000đ tiền số đề; Ngày 10/6/2020 số tiền đánh bạc là 40.000đ tiền số đề; Ngày 11/6/2020 số tiền đánh bạc là 405.000đ tiền số đề (trong đó 60.000đ tiền số đề và 345.000đ tiền số lô); Ngày 12/6/2020 số tiền đánh bạc là 90.000đ tiền số đề; Ngày 13/6/2020 số tiền đánh bạc là 100.000đ tiền số đề; Ngày 14/6/2020 số tiền đánh bạc là 871.000đ tiền số đề, (trongđó 85.000đ tiền số đề và 786.000đ tiền số lô), trúng đề 74 x 5.000đ bằng 350.000đ. Tổng tiền đánh và trúng là 1.221.000đ; Ngày 15/6/2020 số tiền đánh bạc là 190.000đ tiền số đề; Ngày 16/6/2020 số tiền đánh bạc là 100.000đ tiền số đề; Ngày 17/6/2020 số tiền đánh bạc là 65.000đ tiền số đề; Ngày 18/6/2020 số tiền đánh bạc là 350.000đ tiền số đề,

bảng không trúng; Ngày 19/6/2020 số tiền đánh bạc là 165.000đ tiền số đề, trúng đề 30 x 10.000đ bằng 700.000đ. Tổng tiền đánh, trúng là 865.000đ; Ngày 20/6/2020 số tiền đánh bạc là 565.000đ tiền số đề.

Tuy nhiên các lần này, số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng.

Hình thức đánh bạc: Các đối tượng lấy hai số bất kỳ từ 00 đến 99 sau đó đánh bạc với chủ lô, đề. Nếu đánh đề thì so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu đánh lô thì so sánh với hai số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy. Trúng số đề là trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, số lô là hai số cuối của tất cả các giải. Con bạc nào có nhu cầu ghi số lô, đề sẽ nhắn tin qua điện thoại, zalo, sau khi nhận được tin nhắn người nhận ghi số lô, đề sẽ nhắn tin lại là OK nghĩa là đồng ý. Người đánh đề ghi tương ứng với 1.000đ nếu trúng thì được hưởng gấp 70 lần. Số lô được ghi bằng điểm, mỗi điểm lô được tính bằng 23.000đ, nếu trúng người đánh được hưởng 80.000đ trên một điểm lô.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSTS ngày 01/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Hoàng Sỹ H và Nguyễn Tôn M về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s, (điểm i đối với H) khoản 1, (khoản 2 đối với M) Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Hoàng Sỹ H từ 12 đến 15 tháng tù nH cho hưởng án treo.
- Xử phạt Nguyễn Tôn M từ 09 đến 12 tháng tù nH cho hưởng án treo.

Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Galaxy A7 của H; 01 điện thoại OPPO A31 màu đen của M. Truy thu tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo đánh bạc và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Sơn, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Sỹ H và Nguyễn Tôn M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 20 tháng 6 năm 2020, Lê Văn G dùng điện thoại di động nhắn tin mua số lô đề đến số điện thoại 0985.605.548 của Hoàng Sỹ H với số tiền là 2.960.000 đồng. Đồng thời gọi điện cho Lê Văn L mua số đề ba càng với số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền G đánh bạc ngày 20/6/2020 là 3.360.000 đồng. Đến 17 giờ 30 phút ngày 20/6/2020, tổ công tác Công an huyện Triệu Sơn bắt và thu thu giữ của G 01 quyển sổ ghi chép bên ngoài màu vàng trắng có chữ Sơn Tùng; 01 tờ giấy ô ly; 01 điện thoại di động Samsung A50. Khi bị bắt chưa có kết quả xổ số miền bắc và chưa giao nhận tiền.

Theo kết quả phục hồi dữ liệu điện thoại di động của Hoàng Sỹ H và Nguyễn Tôn M và quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa H và M đều thừa nhận: Do muốn có thu lợi từ việc đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số lô, số đề. Ngày 28 tháng 5 năm 2020, Hoàng Sỹ H dùng số điện thoại di động 0985.605.548 đăng ký zalo H Hoàng nhận ghi số lô, đề của Nguyễn Tôn M với số lô 42 = 100 điểm, lô 90 = 30 điểm, tổng tiền đánh là 2.990.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc ngày 28/5/2020 M trúng lô 42 (01 vòng) = 8.000.000 đồng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc của M và H vào ngày 28/5/2020 là 10.990.000 đồng (Mười triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng). Đối với H ngày 28/5/2020 còn nhận số lô 290.000đ của Lê Văn G nên tổng số tiền đánh bạc của H là 11.280.000đồng.

Ngoài ra từ ngày 29/5/2020 đến ngày 19/6/2020 H và M còn ghi số lô số đề với nhau nH số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000đồng.

Theo kết quả phục hồi dữ liệu điện thoại của G cho thấy trước đó G còn ghi số lô, đề với Hoàng Sỹ H từ ngày 20/5/2020 đến ngày 20/6/2020, nH số tiền đánh bạc mỗi ngày đều dưới 5.000.000 đồng. Trong đó, ngày nhiều nhất là 1.221.000đ, ngày ít nhất là 30.000đ.

- Hình thức đánh đề: Người chơi tùy thích chọn bất kỳ số nào trong dãy số tự nhiên từ 00-99, mỗi điểm đề được tính tương đương 1.000^{đ}. Nếu trúng thưởng người chơi sẽ được thưởng gấp 70 lần (1.000^{đ} ăn 70.000^{đ}). Việc trúng thưởng số đề căn cứ vào hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút hàng ngày.

- Hình thức đánh lô: Người chơi lô tùy thích chọn bất kỳ số nào trong dãy số tự nhiên từ 00-99, mỗi điểm lô được tính là 23.000đ, nếu trúng thưởng người chơi sẽ được thưởng mỗi điểm là 80.000đ. Việc xét trúng thưởng căn cứ vào hai số cuối của 27 giải thưởng trong hệ thống kết quả xổ số miền bắc mở thưởng hàng ngày vào lúc 18h15, tuy nhiên nếu người chơi mua số trúng 1-3 lần xuất hiện trong hệ thống giải thưởng thì giải thưởng cũng được nhân 1-3 lần.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Sỹ H và Nguyễn Tôn M đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

Các bị cáo nhận thức rõ việc đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền đều bị pháp luật cấm. Tuy nhiên, vì tư lợi các bị cáo đã đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh số lô, số đề.

Là vụ án có hai bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội là người ghi và người chơi, nH không có sự câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Nên cần phân rõ vai trò của từng bị cáo để xem xét khi quyết định hình phạt. Đối với H là người nhận số lô, số đề nên mức hình phạt cao hơn M.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Đây là vụ án đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, đề mà H là người trực tiếp bán số lô, đề theo cách ghi lại số tiền, con số mà người chơi đưa ra, còn M là người mua (chơi) với H. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nH do động cơ hám lợi đã dẫn đến phạm tội, hành vi đó không những tiếp tay cho kẻ xấu làm tan nát bao gia đình vì nạn cờ bạc lô, đề, mà còn làm mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục ở địa phương. Nên cần xử lý nghiêm nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với M ngày 25/5/2011 bị Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 19/4/2012, lần phạm tội này đã được xóa án tích nH đây thể hiện việc không chịu tu dưỡng bản thân nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, M sau khi phạm tội đã ra đầu thú và bản thân bị cáo luôn chấp hành chủ trương chính sách pháp luật của nhà nước tại địa phương (có xác nhận của UBND xã). Nên cần áp dụng điểm (i đối với H), s khoản 1 và (khoản 2 đối với M) Điều 51 của BLHS cho cả hai bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải, chấp hành nghiêm chủ trương chính sách Nhà nước được chính quyền địa phương xác nhận. Hội đồng xét xử thấy rằng không cần cách ly các bị cáo trên ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và phù hợp với hướng dẫn của Tòa án nhân dân Tối cao nên cho các bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương theo dỏi giám sát cũng đủ điều kiện các bị cáo sau này trở thành người công dân tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hiện nay đang nuôi bố mẹ già, con nhỏ, gia đình khó khăn về kinh tế (có xác nhận của địa UBND xã). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động Galaxy A7 thu giữ của H; 01 điện thoại OPPO A31 thu giữ của M, xét thấy đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền đánh bạc ngày 20/6/2020 các bên chưa thanh toán cho nhau và chưa có kết quả xổ số.

- Đối với số tiền đánh bạc và trúng tiền số lô ngày 28/5/2020 các bên đã thanh toán cho nhau nên cần truy thu tịch thu sung quỹ Nhà nước. Truy thu của H 2.990.000đ và 290.000đ đánh bạc với G; truy thu của M 8.000.000đ.

- Đối với 03 chiếc điện thoại thu giữ của Lê Văn G, Lê Văn L và Nguyễn Văn Tr do chưa đủ số lượng tiền đánh bạc và đã Cơ quan điều tra xử lý hành chính và trả lại cho G, L và Tr, nên không xem xét.

- Đối với Lê Thị Hợi (vợ của G): Khi G dùng điện thoại di động của Hợi thì Hợi không có nhà, G nhắn tin số lô đề với ai và bao nhiêu tiền Hợi không biết và cũng không được hưởng lợi gì. Số điện thoại 0385.159.676 là của Dương. Tuy nhiên, Hợi không biết lai lịch cụ thể của Dương nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tách hành vi của Dương và Hợi khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7]. Trong vụ án này còn có Lê Văn G, Lê Văn L và Nguyễn Văn Tr có hành vi đánh bạc dưới hình thức số lô, đề. Tuy nhiên, căn cứ quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc mỗi lần đều dưới 5.000.000đồng, bản thân Lê Văn G, Lê Văn L và Nguyễn Văn Tr chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định.

NH hiện nay Cơ quan điều tra chưa quyết định xử lý số tiền thu lợi bất chính của những lần tham gia đánh bạc dưới 5.000.000đ, nên cần kiến nghị đến Công an

huyện Triệu Sơn xử lý đối với số tiền thu lợi của G và H từ ngày 20/5/2020 đến ngày 20/6/2020 (trừ ngày 28/5/2020) và xử lý những lần đánh bạc dưới 5.000.000đồng, truy thu số tiền đánh bạc giữa H và M từ ngày 29/5/2020 đến ngày 19/6/2020.

[8]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s, (điểm i đối với H) khoản 1, (khoản 2 đối với M) Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Sỹ H và Nguyễn Tôn M, phạm tội *"Đánh bạc"*.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Sỹ H: 12 (Mười hai) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tôn M: 09 (Chín) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Sỹ H cho Ủy ban nhân dân xã Thọ Phú, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Tôn M cho Ủy ban nhân dân xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Galaxy A7 màu đen và 01 điện thoại OPPO A31 màu đen. (Hiện đang được L giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn theo biên bản giao nhận ngày 05/4/2021).

+ Truy thu tịch thu, nộp ngân sách nhà nước của Hoàng Sỹ H số tiền 3.280.000đ (Ba triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) và của Nguyễn Tôn M 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

- Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Hoàng Sỹ H và Nguyễn Tôn M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, đối với H và M kể từ ngày tuyên án, đối với G kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo; người liên quan;
- L hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Tuấn